

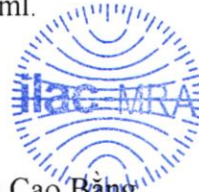
SỞ Y TẾ TỈNH CAO BẰNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Địa chỉ: Tổ dân phố Ngọc Pha, phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng/Điện thoại: 02063.852815
Email: ttydptinhcaobang@gmail.com

Số: 146.10/PKN-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

1. Tên mẫu: Nước máy (Điểm đầu) - Nhà máy nước Hạ Lang.
2. Mã số mẫu: 09.26.146.10.MG
3. Mô tả mẫu: Mẫu được đựng trong chai thủy tinh 500 ml.
4. Thời gian lưu mẫu: Không lưu
5. Ngày lấy mẫu: 21/09/2026
6. Ngày nhận mẫu: 21/09/2026
7. Thời gian thử nghiệm: 21/09/2026 – 30/09/2026
8. Nơi gửi mẫu: Công ty TNHH một thành viên Cấp nước Cao Bằng.
Địa chỉ: Đường Tân An, phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.
Biên bản lấy mẫu nước.
9. Tài liệu kèm theo:
10. Kết quả thử nghiệm



VILAS 747

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ	GIÁ TRỊ SO SÁNH QCDP 01:2024/CB
10.1	Mùi vị	Cảm quan	-	Mẫu không có mùi lạ.	Không có mùi, vị lạ.
10.2	pH*	TCVN 6492:2011	-	7,81	Trong khoảng 6,0 - 8,5
10.3	Độ đục*	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,59	≤ 2
10.4	Màu sắc	TCVN 6185:2015	TCU	7,07	≤ 15
10.5	HL Clo dư	Máy UV - VIS	mg/l	0,5	Trong khoảng 0,2 - 1,0
10.6	Coliforms TS*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	KPH	< 3
10.7	E.coli hoặc Coliforms chịu nhiệt*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	KPH	< 1

Cao Bằng, Ngày 30 tháng 09 năm 2026

TRƯỞNG KHOA

Lục Thị Hương

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

KI. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



DsCKI Đặng Thị Thảo

Ghi chú:

- KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp).
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm;
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của TTKSBT.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu;
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định;
- Chỉ tiêu có dấu * là chỉ tiêu được công nhận IOS/IEC 17025:2017.
- Chỉ tiêu có dấu " + " là kết quả sử dụng của nhà thầu phụ.
- Phòng thí nghiệm cam kết bảo mật các thông tin của khách hàng.

BM 7.8.01

Lần ban hành: 3

Ngày sửa đổi:

Trang: 1/1

SỞ Y TẾ TỈNH CAO BẰNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Địa chỉ: Tổ dân phố Ngọc Pha, phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng/Điện thoại: 02063.852815
Email: ttydptinhcaobang@gmail.com

Số: 146.11/PKN-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

1. Tên mẫu: Nước máy (Điểm giữa) - Nhà máy nước Hạ Lang.
2. Mã số mẫu: 09.26.146.11.MG
3. Mô tả mẫu: Mẫu được đựng trong chai thủy tinh 500 ml.
4. Thời gian lưu mẫu: Không lưu
5. Ngày lấy mẫu: 21/09/2026
6. Ngày nhận mẫu: 21/09/2026
7. Thời gian thử nghiệm: 21/09/2026 – 30/09/2026
8. Nơi gửi mẫu: Công ty TNHH một thành viên Cấp nước Cao Bằng.
Địa chỉ: Đường Tân An, phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.
9. Tài liệu kèm theo: Biên bản lấy mẫu nước.
10. Kết quả thử nghiệm



STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ	GIÁ TRỊ SO SÁNH QCDP 01:2024/CB
10.1	Mùi vị	Cảm quan	-	Mẫu không có mùi lạ.	Không có mùi, vị lạ.
10.2	pH*	TCVN 6492:2011	-	7,84	Trong khoảng 6,0 - 8,5
10.3	Độ đục*	TCVN 12402-1:2020	NTU	1,05	≤ 2
10.4	Màu sắc	TCVN 6185:2015	TCU	7,63	≤ 15
10.5	HL Clo dư	Máy UV - VIS	mg/l	0,4	Trong khoảng 0,2 - 1,0
10.6	Coliforms TS*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	KPH	< 3
10.7	E.coli hoặc Coliforms chịu nhiệt*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	KPH	< 1

Cao Bằng, Ngày 30 tháng 09 năm 2026

TRƯỞNG KHOA

Lục Thị Hương

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



DsCKI Đặng Thị Thảo

Ghi chú:

- KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp).
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm;
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của TTKSBT.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu;
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định;
- Chỉ tiêu có dấu * là chỉ tiêu được công nhận IOS/IEC 17025:2017.
- Chỉ tiêu có dấu " + " là kết quả sử dụng của nhà thầu phụ.
- Phòng thí nghiệm cam kết bảo mật các thông tin của khách hàng.

BM 7.8.01

Lần ban hành: 3

Ngày sửa đổi:

Trang: 1/1

SỞ Y TẾ TỈNH CAO BẰNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Địa chỉ: Tổ dân phố Ngọc Pha, phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng/Điện thoại: 02063.852815
Email: ttydptinhcaobang@gmail.com

Số: 146.12/PKN-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

1. Tên mẫu: Nước máy (Điểm cuối) - Nhà máy nước Hạ Lang.
2. Mã số mẫu: 09.26.146.12.MG
3. Mô tả mẫu: Mẫu được đựng trong chai thủy tinh 500 ml.
4. Thời gian lưu mẫu: Không lưu
5. Ngày lấy mẫu: 21/09/2026
6. Ngày nhận mẫu: 21/09/2026
7. Thời gian thử nghiệm: 21/09/2026 – 30/09/2026
8. Nơi gửi mẫu: Công ty TNHH một thành viên Cấp nước Cao Bằng.
Địa chỉ: Đường Tân An, phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.
Biên bản lấy mẫu nước.
9. Tài liệu kèm theo:
10. Kết quả thử nghiệm



STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ	GIÁ TRỊ SO SÁNH QCDP 01:2024/CB
10.1	Mùi vị	Cảm quan	-	Mẫu không có mùi lạ.	Không có mùi, vị lạ.
10.2	pH*	TCVN 6492:2011	-	7,81	Trong khoảng 6,0 - 8,5
10.3	Độ đục*	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,54	≤ 2
10.4	Màu sắc	TCVN 6185:2015	TCU	7,50	≤ 15
10.5	HL Clo dư	Máy UV - VIS	mg/l	0,4	Trong khoảng 0,2 - 1,0
10.6	Coliforms TS*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	KPH	< 3
10.7	E.coli hoặc Coliforms chịu nhiệt*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	KPH	< 1

Cao Bằng, Ngày 30 tháng 09 năm 2026

TRƯỞNG KHOA

Lục Thị Hương

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



DsCKI Đặng Thị Thảo

Ghi chú:

- KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp).
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm;
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của TTKSBT.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu;
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định;
- Chỉ tiêu có dấu * là chỉ tiêu được công nhận IOS/IEC 17025:2017.
- Chỉ tiêu có dấu " + " là kết quả sử dụng của nhà thầu phụ.
- Phòng thí nghiệm cam kết bảo mật các thông tin của khách hàng.

BM 7.8.01

Lần ban hành: 3

Ngày sửa đổi:

Trang: 1/1